

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỶ SƠN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 145/2019/HS-ST
Ngày 19 tháng 11 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỶ SƠN, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Sửu
Ông Moong Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Già Bá Lầu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 137/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Kha Văn T**; tên gọi khác: không;

Sinh ngày 19/8/1976 tại xã C, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: bản X, xã C, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa: lớp 04/12; dân tộc: thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kha Văn P (đã chết) và bà Vi Thị L; có vợ là Kha Thị K và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt từ ngày 08/8/2019 đến nay, hiện đang tạm giam. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Công Th, Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An; Có mặt;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Kha Thị K, sinh năm 1980; Địa chỉ: bản X, xã C, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Mạc Đình V; sinh năm 1960; Địa chỉ: bản X, xã C, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 07/8/2019, Kha Văn T điều khiển xe máy biển kiểm soát 37Z4-7486 đi từ nhà tại bản X, xã C, huyện KS, tỉnh Nghệ An đến bản S, xã LM, huyện TD, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, Kha Văn T để xe máy bên đường rồi đi bộ lên đồi gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi mua của người đó 50 viên ma túy tổng hợp với số tiền 1.600.000 đồng. Mua được ma túy, Kha Văn T lấy 02 viên ra sử dụng, số còn lại cất giấu trong túi quần bên phải rồi điều khiển xe máy quay về nhà. Khi về đến nhà, Kha Văn T lấy số ma túy trên chia thành 02 gói pôtylen màu trắng mỗi gói chứa 10 viên ma túy tổng hợp, 01 gói pôtylen màu trắng chứa 05 viên ma túy tổng hợp, số ma túy còn lại bỏ vào ống nhựa hình trụ màu cam rồi đem cất giấu vào túi quần bên phải nhằm mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Khoảng 16 giờ ngày 08/8/2019, tại bản X, xã C, huyện KS, tỉnh Nghệ An, Kha Văn T đã bán 03 viên ma túy tổng hợp với số tiền 200.000 đồng cho một người đàn ông không quen biết. Sau đó, Kha Văn T lấy 02 viên ma túy tổng hợp ra sử dụng, số còn lại gói lại như cũ đem cất giấu vào túi quần bên phải. Đến khoảng 22 giờ, ngày 08/8/2019, Khi Kha Văn T đang ở khu vực bản X, xã C, huyện KS, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 09 giờ 15 phút ngày 09/8/2019 đã xác định: Số viên nén màu hồng (nghỉ là ma túy tổng hợp) thu giữ của Kha Văn T có tổng khối lượng là 04 gam (Bốn gam). Hội đồng niêm phong đã tiến hành trích mẫu để gửi đi giám định.

Tại kết luận giám định số 1163/KL- PC09(MT) ngày 15/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Kha Văn T gửi đến giám định là ma túy (methamphetamine).

Cáo trạng số 144/CT-VKS-HS ngày 28 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An đã truy tố Kha Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Kha Văn T đã khai nhận hành vi của mình với các tình tiết như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, bị cáo thừa nhận mua ma túy để vừa sử dụng vừa bán kiếm lời.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Kha Văn T mức án từ 04 (Bốn) năm đến 04 năm 03 tháng (Bốn năm ba tháng) tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo Kha Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ ngày 08/8/2019 tại khu vực bản X, xã C, huyện KS, tỉnh Nghệ An, bị cáo Kha Văn T bị bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép 04 (Bốn) gam ma túy methamphetamine nhằm mục đích bán kiếm lời, vì vậy hành vi đó của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự quy định: *“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”*.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện, gây ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức ma túy là chất Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến kinh tế - xã hội, sức khỏe con người và cũng là mầm mống phát sinh tệ nạn xã hội khác nhưng vì háms lợi bị cáo đã bất chấp pháp luật để mua bán trái phép nhằm thu lợi bất chính, vì vậy hành vi đó cần phải được đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, ngoài ra bố đ

của bị cáo là ông Kha Văn Phương tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước và được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất nên Hội đồng xét xử coi đây là tình tiết giảm nhẹ khác theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Hình phạt bổ sung: Thấy rằng bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Trong vụ án còn có đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo và đối tượng mà theo bị cáo khai là đã mua ma túy của bị cáo, tuy nhiên quá trình điều tra chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ được xử lý.

[6] Vật chứng vụ án: Số ma túy methamphetamine thu được của bị cáo sau khi trích mẫu gửi giám định thì số còn lại có khối lượng 3,6 gam (Ba phẩy sáu gam), đây là vật chứng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu để tiêu hủy.

[6.1] Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu EXCITER, biển kiểm soát 37Z4-7486 mà Kha Văn T sử dụng để làm phương tiện đi mua bán ma túy, quá trình điều tra xác định chiếc xe máy là tài sản chung của gia đình, khi Kha Văn T sử dụng đi mua ma túy gia đình không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy cho chị Kha Thị K (vợ của Kha Văn T) là đúng quy định của pháp luật.

[6.2] Đối với số tiền 200.000 đồng mà bị cáo khai là bán ma túy cho người khác mà có, tuy nhiên quá trình điều tra không chứng minh được người đã mua ma túy của bị cáo nên không có căn cứ để truy thu số tiền trên.

[7] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Kha Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Kha Văn T 04 (Bốn) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 08/8/2019).

- Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy 01 (Một) phong bì thư bưu điện được dán kín, ở mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và Kha Văn T, bên trong chứa lượng 3,6 (Ba phẩy sáu) gam ma túy (methamphetamine) thu giữ của bị cáo.

Vật chứng đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 09 giờ 00 phút ngày 30/10/2019.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Kha Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án về phần liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn (Cơ quan điều tra, Cơ quan THAHS);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc